

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày 24-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mai Hương;

Bà Hoàng Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại Tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn Đ, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Tổ dân phố 6, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị T; vợ là Phạm Thị Lệ T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26-12-2023 đến ngày 28-12-2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1961; Nơi ĐKTT: Tổ dân phố 6, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1955; Nơi ĐKTT: Tổ dân phố 6, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Ông Trần Đức H, sinh năm 1960; Nơi ĐKTT: Số 3/155 L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Ông Cao Văn T, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Đinh Thị B, bà Vũ Thị H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26 tháng 12 năm 2023, do đã sử dụng rượu dẫn đến không kiểm soát được hành vi, Hà Văn Đ đi bộ ra phía sau nhà mình, nhặt 01 viên đá ném làm vỡ 01 ô cửa kính thông gió gắn trên tường nhà ông Trần Đức H. Sau đó, Đ quay trở lại bếp nhà mình, lấy 01 con dao rựa bằng kim loại màu đen dài 40,5cm, bản rộng 6,5cm, cán dao liền thân dài 10,5cm, lưỡi dao dài 30cm cầm ra phía sau nhà. Đ cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát làm vỡ tiếp 01 ô cửa kính thông gió trên tường nhà ông H, cạnh ô cửa kính Đ dùng đá ném làm vỡ trước đó. Sau khi chém xong, Đ cầm dao ra ngõ đi chung của xóm, vừa đi vừa chửi bới to tiếng. Đ tiếp tục đi đến bờ tường nhà ông Cao Văn T, là hàng xóm của ông H, Đ dùng tay phải cầm dao chém làm vỡ 02 ô cửa kính thông gió gắn trên tường nhà ông T. Tiếp đó, Đ đi vào sân nhà ông Trần Văn L, ở đối diện nhà ông T, dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát làm cong vênh thanh inox của giá phơi quần áo đặt trong sân. Đ tiếp tục đi về cuối ngõ đến nhà bà Nguyễn Thị U, Đ mở cổng nhà bà U, đi vào trong nhà nhưng không thấy ai thì dùng tay phải cầm dao chém làm vỡ 02 ô cửa kính của cánh cửa dẫn vào phòng khách. Sau đó, Đ đi vào trong phòng, dùng tay phải cầm dao chém làm vỡ ô kính của kệ để đồ và vỡ 01 bình gốm màu trắng để trong kệ. Sau đó, Đ ra khỏi phòng khách, đi về sân sau nhà bà U. Đ tiếp tục cầm dao rời khỏi nhà bà U, quay trở lại nhà ông L, mở cửa đi vào nhà và dùng tay phải cầm dao chọc 01 nhát làm vỡ bể cá bằng kính để trong nhà ông L. Sau khi thực hiện xong các hành vi trên, Đ đi ra đường chửi bới thì bị lực lượng Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang, thu giữ con dao Đ đang cầm trên tay.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các mảnh kính vỡ trong suốt tại nhà ông H, ông T, ông L, thu giữ các mảnh kính vỡ trong suốt và mảnh gốm vỡ màu trắng tại nhà bà U được niêm phong trong 04 thùng các tông.

Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 26-4-2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn kết luận: “01 ô kính cửa thoáng (loại kính thủy tinh thường, không màu), kích thước (40x35)cm, dày 0,5cm; mua lắp đặt tháng 6/2017 có giá 22.400đồng;

- 01 ô kính cửa thoáng (loại kính thủy tinh thường, không màu), kích thước (60x35)cm, dày 0,5cm; mua lắp đặt tháng 6/2017 có giá 33.600đồng;

- 02 ô kính cửa thoáng (loại kính thủy tinh thường, không màu), kích thước (45x70)cm, dày 0,5cm; mua lắp đặt tháng 8/2021 có giá 100.800đồng;

- 02 ô kính cửa ra vào (loại kính thủy tinh thường, không màu), kích thước (100x125)cm, dày 0,5cm; mua lắp đặt tháng 9/2016 có giá 400.000đồng;

- 02 ô kính cửa tủ (loại kính thủy tinh thường, không màu), kích thước (120x40)cm, dày 0,5cm; mua lắp đặt tháng 11/2016 có giá 153.600đồng;

- Công thợ: 400.000đồng;

- Vật liệu phụ thi công cửa kính: 220.000đồng;

- Bể cá (loại kính thủy tinh thường, không màu), kích thước (50x30x30)cm, dày 0,5cm có giá 400.000đồng;

- Bình gốm màu trắng đục, văn hoa màu xanh cao 30cm, đường kính miệng bình 10cm, đường kính đáy 12cm có giá 250.000đồng.

Tổng giá trị tài sản đề nghị định giá là 1.980.400đồng”.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện tổ dân phố 8, đại diện Ủy ban nhân dân phường Vạn Hương, các hộ gia đình xung quanh có quan điểm, ý kiến đề nghị: hành vi dùng dao đập phá tài sản của người khác của Hà Văn Đ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao, các mảnh kính vỡ, mảnh gốm vỡ có đặc điểm nêu trên được niêm phong trong 04 thùng các tông chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn quản lý. Đối với 01 viên đá Đ dùng ném cửa kính nhà ông Tùng, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: ông H, ông T, ông L, bà U đã được gia đình bị cáo Hà Văn Đ bồi thường đầy đủ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSĐS ngày 04-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố Hà Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về trách nhiệm dân sự: Ông H, ông T, ông L, bà U đã được gia đình bị cáo Hà Văn Đ bồi thường đầy đủ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng là 01 con dao rựa bằng kim loại màu đen dài 40,5cm, bản rộng 6,5cm, cán dao liền thân dài 10,5cm, lưỡi dao dài 30cm; 04 thùng cáctông niêm phong chứa các mảnh kính vỡ, mảnh gốm vỡ.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng, bị cáo Hà Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời, phấn đấu trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định, biên bản xác định hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ được, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại khu vực tổ dân phố 8, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Hà Văn Đ có hành vi chửi bới to tiếng, dùng viên đá và 01 con dao gây hư hỏng tài sản của các gia đình ông Trần Đức H, ông Trần Văn L, ông Cao Văn T, bà Nguyễn Thị U. Tổng trị giá thiệt hại do Đ gây ra cho các gia đình là 1.980.400 đồng. Hà Văn Đ là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc chửi bới, to tiếng tại nơi công cộng sẽ làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người khác và việc Đ cầm dao phá phách tài sản của người khác gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của Hà Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo có hành vi dùng dao là “hung khí” để thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, ngoài ra bị cáo còn có hành vi dùng đá, dao phá phách tài sản của người khác nên hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung “dùng hung khí hoặc có hành vi phá phách” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn kết luận tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến các quy tắc trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Văn Đ không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình để bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt chính:

Xét mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Hà Văn Đ phạm tội trong tình trạng say rượu, không làm chủ được hành vi của bản thân. Mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn gì với gia đình ông H, ông T, ông L, bà U từ trước nhưng bị cáo vẫn dùng đá, dao đập phá tài sản của họ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho những người hàng xóm sống xung quanh. Trước đó cũng nhiều lần bị cáo Đ chửi bới hàng xóm, gây ảnh hưởng an ninh trật tự mặc dù đã được chính quyền nhắc nhở nhưng vẫn tái diễn, điều đó chứng tỏ bị cáo Đ không có ý thức cải tạo, tu dưỡng để trở thành người công dân lương thiện nên cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung. Áp dụng mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn tại phiên toà là có cơ sở.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hà Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình ông Trần Đức H, ông Trần Văn L, ông Cao Văn T, bà Nguyễn Thị U. Những người này không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và không còn yêu cầu, đề nghị nào khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- Đối với 01 con dao rựa bằng kim loại màu đen dài 40,5cm, bản rộng 6,5cm, cán dao liền thân dài 10,5cm, lưỡi dao dài 30cm; đây là hung khí bị cáo Hà Văn Đ dùng vào việc đập phá tài sản của người khác, gây rối trật tự công cộng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 04 thùng cactông niêm phong chứa các mảnh kính vỡ, mảnh gốm vỡ là các vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Hà Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Đ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26 tháng 12 năm 2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo Hà Văn Đ đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình ông Trần Đức H, ông Trần Văn L, ông Cao Văn T, bà Nguyễn Thị U. Những người này không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và không còn yêu cầu, đề nghị nào khác nên vấn đề dân sự các bên đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao rựa bằng kim loại màu đen dài 40,5cm, bản rộng 6,5cm, cán dao liền thân dài 10,5cm, lưỡi dao dài 30cm; các mảnh kính vỡ, mảnh gốm vỡ được niêm phong trong 04 thùng cáctông.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng với Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP.Hải Phòng;
- PV06; PC10 Công an TP.Hải Phòng;
- CA quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mai Hương - Hoàng Thị Yến

Nguyễn Thị Minh Phương